



BẢN TIN

NHÓM ÁI HỮU GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VINH NGHIÊM HẢI NGOẠI

Địa chỉ liên lạc : 5913 Colebrooke Lane Louisville, KY. 40219-4115 * USA * Phone # (502) 964-0585

Số : 3/96 (33)

Ngày 15-3-1996

NGHĨ ĐẾN MAI SAU.

Nhiều năm về trước, vào Niên khóa 1961-62, Ban Hướng Dẫn Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt Tại Miền Nam có mở những Trung Tâm Luyện Thi Trung Học Đệ Nhất Cấp miễn phí, kết quả khá thành công đạt tỷ lệ 80%, nhưng không thuận duyên để tiếp tục. Sau Pháp nạn 1963, Phật Giáo Việt Nam bộc phát về Tổ chức, về Tín đồ về Cơ sở vật chất ... Trong khí thế đó, nhân Phật đản Phật Lịch 2508, một sáng kiến được chấp thuận nhanh chóng In thiệp Phật Đản phát hành, để tạo thành một tạp quán trong sinh hoạt Phật Giáo. Họa sĩ Phạm Thăng vẽ mẫu, xuất vốn in ở Kim Lai Ấn Quán, Trường Đào Tạo Huỳnh Trường A Dật Đa phát hành, Anh Ngô Mạnh Thu và Anh Nguyễn Huy Nghiễm chịu trách nhiệm về vấn đề này, hai anh hết sức tích cực, sau mùa Phật Đản kiểm điểm lại bị lỗ, Họa sĩ Phạm Thăng không trường vốn để tiếp tục, Trường A Dật Đa giải hòa vào Tháng Nhất năm 1964. Tiếc thay một sáng kiến không được quan tâm, để tạo thành một tạp quán tốt đẹp như ngày Bông Hồng Cài Áo, các Chùa đã thực hiện trong mùa Vu Lan Báo Hiếu, tạp quán này đã được dung nạp từ tác phẩm Bông Hồng Cài Áo của Thiền Sư Nhất Hạnh, phát hành lần đầu vào giữa thập niên 60.

Gia Đình Phật Tử chúng ta lo cho hôm nay và ngày mai qua học tập hàng tuần, qua các khóa huấn luyện Đàn, Đới, Chúng Trường, Huỳnh Trường, chúng ta cũng nên nghĩ xa

hơn một chút, làm thế nào để thúc đẩy việc học tập ở Học Đường được giỏi hơn, tốt hơn. Trong phạm vi sinh hoạt ở Thủ đô Sài Gòn, vào đầu thập niên 60 có bao nhiêu Huỳnh Trường ? Không dưới 200 vậy mà chỉ có một Bác sĩ Hùng, một Tôn nữ Thanh Lan Hiệu Trường Trường Tư Thục Nông Lâm Súc Phú Lâm, ở GDPT Chánh Minh Gia Định, một Nguyễn Thị Minh giáo sư Trường Gia Long, một Tôn Thất Sĩ tốt nghiệp Học viện Quốc Gia Hành Chánh ở GDPT Chánh Đạo ! Ngày nay một số Huỳnh Trường và Đoàn sinh còn đang theo nghiệp bút nghiên gặp nhiều khó khăn hơn.

Chúng tôi đề nghị thành lập một Quỹ Học Bổng, mỗi phần là \$100.00 cho một Niên học, mỗi người chúng ta có thể đóng góp tùy theo khả năng mình, có thể một, hai ... học bổng, cũng có thể \$10.00 hay \$20.00 ... một việc làm cao cả, lợi ích chẳng phải chỉ có cho hôm nay mà còn mãi về sau. Nếu quý Anh Chị Em tán đồng và vận động thêm những người quen biết của chúng ta, chắc chắn sẽ có nhiều người hưởng ứng, Nhóm Ái Hữu sẽ thành lập một Ban Quản Trị Quỹ Học bổng, điều hành do một số người ở trong nước và hải ngoại. Mong thay ! Việc làm này sớm thành tựu tốt đẹp.

TỔNG THÔNG THU

From : BẢN TIN

5913 Colebrooke Ln.

Louisville, KY. 40219-4115

* USA *





GDPT VIỆT NAM TẠI HOA KỲ : Ban Hướng Dẫn Trung Ương Gia Đình Phật Tử Việt Nam sẽ tổ chức Đại Hội Huynh Trưởng kỳ V và Kỷ niệm 20 thành lập Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Hoa Kỳ từ 04 giờ chiều ngày thứ Năm 04-4-1996 đến 4 giờ chiều Chủ Nhật 07-4-1996, tại Chùa Hoa Nghiêm, 4524 W. First St. Santa Ana, California 92703, Tel & Fax: (714) 775-6799. Ban Tổ chức Đại Hội đã được thành lập do chị Tâm Chánh Phạm Thị Hoài Chân làm Trưởng Ban, thành phần tham dự Đại Hội gồm có :

- 1.- Huynh Trưởng Lão thành trong Ban Cố Vấn.
- 2.- Thành viên BHDTW GDPTVN Tại Hoa Kỳ.
- 3.- Thành viên Ban Hướng Dẫn các Miền Quảng Đức, Tịnh Khiết và Thiện Minh.
- 4.- Thành viên Ban Điều Hợp GDPT Miền Đông và Đông Bắc Hoa Kỳ.
- 5.- Ban Chấp Hành Liên Đoàn Cựu Huynh Trưởng, các Đoàn và các Chi Đoàn.
- 6.- Các Đạo Hữu Gia Trưởng.
- 7.- Huynh Trưởng các đơn vị Gia Đình Phật Tử trên toàn quốc Hoa Kỳ.

Nhơn dịp này Ban Báo Chí của Ban Tổ Chức Đại Hội đã phát hành Bản tin HOA LAM số đầu tiên đã phát hành ngày 31-1-1996, nội dung chính để phổ biến các Thông tư, tin tức về Đại Hội kỳ V và một ít bài vở Thơ, Văn về Kỹ thuật và Trình bày trang nhã, chất lượng cao.

Ban Chấp Hành Nhóm Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vinh Nghiệm Hải Ngoại.

- Chúc mừng Đại Hội Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Hoa Kỳ, kỳ V năm 1996 Thành Tựu Viên Mãn.

PONOMA CITY: Nhơn dịp Tết Nguyên Đán Bính Tý, vào lúc 11 giờ ngày Chủ Nhật 25-02-1996, Anh Chị Em Nhóm Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vinh Nghiệm Hải Ngoại Nam Cali đã vân tập về Tổ đình Vinh Nghiệm Hải Ngoại, để Lễ Phật và chúc Tết Thượng Tọa Cố Vấn Giáo Lý Thích Minh Thông.

Quý Anh, Chị tham dự gồm có, tại Garden Grover: Anh Bùi Ngọc Bách, Anh Tuệ Linh, Anh Cát Văn Chung, Anh Vũ Ngọc Khuê, tại Costa Mesa: Anh Ngô Mạnh Thu, Chị Lê Xuân Mai, Em Ngô Lê Trọng Tường, tại San Diego: Anh Trần Ngọc Lạc, Chị Trần Hồng Loan, Chị Hoàng Minh

Đức, tại Los Angeles : Anh Phạm Trọng Sơn, Anh Cao Văn Lâm . Anh Bùi Ngọc Bách và Chị Trần Hồng Loan đã tham mặt toàn thể Nhóm Ái Hữu để chúc Tết Thượng Tọa Cố Vấn.

Dịp này Thượng Tọa Cố Vấn đã ban giáo từ đầu năm, chúc Tết và phát Lộc đầu năm cho tất cả Anh Chị Em đã có mặt và một bữa Cơm chay, không khí hết sức đạo vị và đầm ấm trong ngày Tết cổ truyền của Gia Đình Phật Tử Vinh Nghiệm Hải Ngoại.

WESMINSTER : Vào các ngày 2 & 3-3-1996, Ban Chấp Hành Liên Đoàn Huynh Trưởng Truyền Thống Gia Đình Phật Tử Việt Nam Tại Hoa Kỳ đã họp tại 7931 13th St # 5 để thảo luận một số vấn đề như Hội thảo, Tu học, Tương tế, Điều chỉnh Cấp bậc, Tôn vinh Cấp Dũng, các đề án của Ban Điều Hợp GDPTVN Tại Hải Ngoại, Đường hướng của Liên Đoàn trước Đại Hội Huynh Trưởng GDPTVN Tại Hoa Kỳ kỳ V.

Được biết Liên Đoàn sẽ tổ chức một cuộc Hội Thảo vào các ngày 16 và 17 tháng 3 năm 1996 tại San Jose để chung quyết một số vấn đề nêu trên, riêng vấn đề Đại Hội Huynh Trưởng kỳ V, trong thành phần tham dự Đại Hội BHDTW GDPTVN Tại HK chỉ chấp nhận danh xưng Liên Đoàn Cựu Huynh Trưởng, còn Liên Đoàn Cựu Huynh Trưởng nay là Liên Đoàn Huynh Trưởng Truyền thống, Liên Đoàn chỉ chấp nhận danh xưng hiện nay của mình.

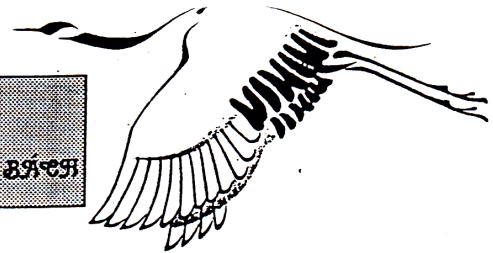
Hai bên còn ngăn cách bởi một sợi tóc khác biệt, vì tiền đồ xán lạn, vì sự Đoàn kết keo sơn của Gia Đình Phật Tử Việt Nam, sợi tóc chướng ngại đó có thể bứt bỏ dễ dàng. Mong thay!

SAN DIEGO : Nhờ sự chí tâm cầu nguyện của Gia Đình Phật Tử Việt Nam, được hưởng hồng ân Tam Bảo Huynh Trưởng Tâm Huệ Cao Chánh Hựu đã qua khỏi cơn trọng bệnh, nhiều Đơn vị GDPT đã đến tận nơi thăm và chăm sóc anh, riêng Anh Trần Chí Trung thành viên Nhóm Ái Hữu chúng ta thường xuyên đến săn sóc cho Anh Cao Chánh Hựu, tình Lam thật đậm đà biết bao ! Nếu những ngày cuối tháng 4 năm 75 ở Vũng Tàu, anh đã nghe tiếng kêu gọi của các em Đoàn sinh, nên đã dừng chân lại. Nay Anh thấy được những bàn tay và những tấm lòng xa, gần đã đến bên Anh. Đó cũng là tấm gương chiếu sáng cho những ai chỉ biết suốt đời tận tụy hy sinh, phục vụ cho lý tưởng GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VIỆT NAM !

BẢN TIN

NGỌC XÁ LỢI

Mình Đức ॐ नमो भगवते वासुदेवाय



Danh từ Xá Lợi còn được gọi là Xá Ly, phiên âm theo chữ Phạn Sanskrit là Sarya, nghĩa là tro của hài cốt Đức Phật, của các vị Tồ cũng như của các vị tu hành chúng đấng thập lại sau khi hỏa táng, dành lại cho hậu thế kỷ vật để tồn thờ. Ngoài ra các vật tùy thân của Đức Phật để lại như bình bát, cây gậy ngai chống đi khát thực hoá độ chúng sanh, chiếu ngai nằm v.v... cũng còn được gọi là Ngọc Xá Lợi nữa.

Theo tự điển Đoàn Trung Còn: Xá Lợi là tro tàn sau khi hỏa táng nhục thân Đức Phật đã kết thành những viên đẹp để chiếu sáng như ngọc. Và còn phân biệt Xá Lợi thành hai nghĩa:

- **Sanh thân Xá Lợi:** Tro từ nhục thân Đức Phật còn lại sau khi hỏa táng.

- **Pháp thân Xá Lợi:** Tinh thần của Đức Phật để lại đời sau như ba tạng kinh điển của ngài vẫn vẫn...

Có nhiều nơi lại phân Ngọc Xá Lợi thành ba loại như sau:

- **Xá Lợi nhục thân Phật:** Tro, xương thâu thập sau khi hỏa táng.

- **Xá Lợi tùy thân Đức Phật:** Các vật dụng tùy thân của Đức Phật khi ngài còn tại thế như bình bát, cây gậy, chân chiếu vẫn vẫn...

- **Xá Lợi tượng thân:** Những dấu hiệu có tính cách tượng trưng như:

- **Hoa Sen:** Sự tích Đức Phật đản sanh.

- **Cây Bồ Đề:** Sự tích Đức Phật giác ngộ.

- **Bánh Xe Pháp Luân:** Sự tích Đức Phật thuyết pháp tại vườn Lộc Uyển.

- **Hình Con Voi:** Sự tích Đức Phật thọ sanh.

- **Hình Cây Lọng và Hai Dấu Chân:** Sự tích Đức Phật xuất gia.

- **Hình chiếc Cầu Thang có dấu chân Phật ở nấc thang cuối cùng:** Sự tích Đức Phật lên cõi trời thăm mẹ.

Theo Kinh Điển, trước khi Đức Phật Nhập Diệt tại làng Kusinara, ngài khuyên nhủ ông A Nan Đà: *'Có sinh thì phải có diệt, con chớ nên ưu phiền mà phải cố gắng tu học, đừng mất nhiều thì giờ cho việc tang lễ'*

Sau đó một cư sĩ Bà La Môn tên là Drona được đề cử đứng ra tổ chức tang lễ và cũng còn được ghi rõ ràng là nhục thân của ngài được quấn vào một ngàn tám lụa mỏng dệt ở Benarès trước khi đưa lên đàn hỏa táng.

Đến còn lại sau lễ hỏa thiêu gồm có bảy món: *Bốn chiếc răng, hai xương bả vai, một xương sọ, và nhiều tro tàn khác còn lại được thâu lại đựng trong một chiếc bình.*

Ông Drona phân phối Xá Lợi Phật thành tám phần đều nhau và được chia cho tám Vị Vua lúc bấy giờ. Vì ông Drona có công trong việc tang lễ và nhất là đã dàn xếp được ổn thỏa việc phân chia Xá Lợi, tránh được cuộc chiến tranh dành Xá Lợi Phật của các vị Vua, nên được trao cho chiếc bình đựng tro còn sót lại.

260 năm sau, Vua A Dục sau khi thống lãnh toàn nước Ấn Độ và thọ Ty Kheo giới, song vẫn còn giữ ngôi vua để dễ bề tuyên dương Phật Pháp, đã cho xây tám mươi bốn ngàn cây tháp và ra lệnh thâu hồi tất cả Xá Lợi Phật để đem về thờ tại những ngôi tháp này.

Vào năm 1954, Chính phủ Ấn Độ đã phổ biến một tài liệu về dữ kiện lịch sử của việc phân chia Xá Lợi như sau:

1. Vì Phật Nhập Diệt tại làng Kusinara, thuộc nước Pava nên xứ này được xây hai tháp thờ Xá Lợi. (hai phần)
 2. Vua A Xà Trụ nước Pajigraha 1 tháp.
 3. Bộ tộc Sakya thuộc thành Ca Ty La Vệ một tháp.
 4. Bộ tộc Licchavis thuộc thành Vaisali, nơi Đức Phật thường cư trú xây một tháp.
 5. Bộ tộc Bulis, thuộc nước Allakappa xây một tháp.
 6. Bộ tộc Koligas, thuộc nước Ramagrama xây một tháp.
 7. Bộ tộc Vethadipa xây một tháp.
 8. Bộ tộc Maurya, thuộc nước Pipplivana, vì đến trễ, nên đành phải nhận tro tàn chưa cháy hết trên đàn hỏa táng xây một tháp.
 9. Ông Drona, người có công trong việc tang lễ và phân chia Xá Lợi xây một tháp.
- Tổng cộng tất cả là mười phần Xá Lợi thay vì chỉ có chín như đã nói ở phần dẫn nhập.

Khi Ấn Độ bị quân Hồi Giáo xâm chiếm, chúng phá chùa, hủy tượng, đốt kinh, giết tăng và các tín đồ Phật giáo, các Xá Lợi của Phật Thích Ca đã bị thất lạc rất nhiều, hiện nay di vật còn lại rất ít.

Xá Lợi Phật và các Đại Đệ Tử tại Ấn Độ.

Xá Lợi Phật tại Benarès: Cuối năm 1995, một thân hữu của chúng tôi đi hành hương tại Ấn Độ, có vào Bảo Tàng Viện Ấn Độ tại Tân Đề Ly và được chiêm bái ba lóng xương của Đức Phật nhỏ bằng ngón tay út, hình ống, rỗng bên trong, màu hồng nhạt, trong vắt như cẩm thạch và được đặt trong một tháp hình bầu dục làm bằng thủy tinh nên có thể nhìn thấy rất rõ ràng.

Xá Lợi, Xá Lợi Phật và Mục Kiền Liên

Năm 1964, hội nghị Phật Giáo Thế Giới họp tại Samarth, gần Benarès Ấn Độ, các phái đoàn Phật Giáo đã được chiêm bái Xá Lợi Đức Xá Lợi Phất và Mục Kiền Liên tại đây.

Các lóng xương, răng, và bình bát của Đức Phật tại Tích Lan.

Viện bảo tàng Phật Giáo Tích Lan đã được phái bộ khảo cổ Anh Quốc do Huân Tước Alexandre Cunningham cầm đầu đã khai quật tại tỉnh Toxila năm 1914 tại Tây Bắc Ấn Độ, trong ngôi tháp Chirolepe một chiếc hòm nhỏ bằng vàng đựng mấy lóng xương của Đức Phật rồi trao tặng cho Phật Giáo Tích Lan.

Tại Kandy, cách thủ đô Colombo khoảng trên một trăm dặm, một răng của Đức Phật được thờ trong một cung điện nguy nga của đời vua Sri Whickrama Rajasinghe, trị vì nước Tích Lan trước công nguyên.

Tại cung điện này, phải qua mười cổng mới vào được nội cung, nơi thờ phượng Xá Lợi Phất, tại mỗi cổng đều có quân lính của chính phủ và chư tăng canh gác cẩn mật vì đã nhiều lần dân Tamil theo Ấn Độ giáo đã đặt bom nổ ở đây vì họ có dụng tâm cướp đi bảo vật của Phật Giáo Tích Lan nhằm lũng đoạn niềm tin của những người Phật tử xứ này. Chúng tôi xin trích đăng một đoạn văn mô tả tháp thờ phụng răng Phật để quý độc giả có thể mừng tượng được hình ảnh sống động hơn nơi cung điện này.

'Chúng quanh nơi thờ răng Phật được bao bọc bởi một tháp nhỏ cao chừng một thước tây, tất cả đều bằng vàng và trên đỉnh tháp này được trang hoàng với hàng hà sa số kim cương, ngọc thạch, của các vị vua Thái Lan, Miến Điện, Tích Lan... hiến tặng lên Đức Phật. Quả thật Đức Phật đã xả bỏ tất cả, lại được tất cả. Còn chúng sanh cái gì cũng muốn có cả, nhưng cuối cùng cũng chả còn gì, ngoại trừ nghiệp lực khổ đau của trần thế... Từ trên trần nhà cao vút đi dần xuống bên dưới, bên trong đều được trang trí bằng vàng, ngọc, kim cương ... ước tính đến hàng tỷ đô la cũng không sắm nổi. Nghe nói xem được răng Phật trực tiếp chỉ có vị tăng vương của Thái Lan và vị tăng trưởng của Tích Lan. Ngoài ra từ hàng vua chúa, thủ tướng cũng chỉ được đứng gần kề như chỗ chúng ta đứng là cùng'

Bình bát của Đức Phật.

Tích Lan cũng được thờ phụng một bình bát của Đức Phật, lịch sử Tích Lan ghi lại là vào thế kỷ thứ ba trước công nguyên, hoàng tử Mahinda, theo lệnh vua A Dục đem truyền bá Đạo Phật vào Tích Lan và bảo người cháu là tỷ kheo Sumana mang theo chiếc bình bát của Đức Phật tặng cho vua Tích Lan là Devanampiyatissa để xây tháp thờ phụng.

Xá Lợi, răng và bình bát của Đức Phật tại Trung Hoa.

Sử sách Trung Hoa có ghi lại sự kiện này là: Tại Trường An dưới triều Đường Hỷ Tông nhà Đường 873, có bốn tháp thờ răng Đức Phật. Mỗi năm vào ngày mừng Tám tháng Hai, chùa làm lễ trưng bày Xá Lợi cho dân chúng coi và có hàng ngàn Phật tử tới chiêm bái. Bốn Xá Lợi này, ngày nay có hay mất không mấy người biết. Chỉ có một răng của Đức Phật hiện còn thờ trong một ngôi chùa tại Bắc Kinh là chắc chắn. Chính Phủ Cộng Sản Trung Hoa đã cho xây cất một ngôi chùa đồ sộ để thờ phượng Xá Lợi này và lễ An vị Xá Lợi đã được tổ chức trọng thể vào ngày 25 tháng 4 năm 1964 và có mời nhiều quan khách nước ngoài tới tham dự. Ngoài ra Trung Hoa còn thờ chiếc bình bát cổ nhất của Đức Phật. Chiếc bình bát này do Đức Bồ Đề Đạt Ma tổ thứ 28 ở Tây Vực khi sang truyền giáo ở xứ này mang theo. Tương truyền rằng khi tổ sang Tàu nhằm đời Lương Võ Đế, ngài có ghé thăm vua. Nhân dịp này Vua Võ Đế hỏi ngài rằng: 'Trăm nuôi tăng, xây cất chùa chiền, ấn tống kinh sách có được phước gì không?' Ngài trả lời: 'Không' cộc lốc mà tổ đã không bị liên lụy gì vì câu trả lời có vẻ khi quân này, lý do vì ngài đã mang bình bát của Đức Phật trên tay.

Tại Miến Điện, thủ đô Rangoon có tháp Shive Dagon, bề cao 122 mét, thờ 8 sợi tóc của Đức Phật, những sợi tóc này có hình tròn ốc, xoáy về phía mặt nhiều vòng.

Bình bát của Đức Phật thờ tại chùa Sagaing là bình bát do vua Tích Lan gửi, vì đức vua sợ quân Bồ Đào Nha cướp mất, khi chiếm đóng xâm lăng xứ này.

Tương cũng nên nhắc lại rằng, trước đây nước Miến Điện cũng có răng Phật để thờ nhưng chiếc răng này bị quân Bồ Đào Nha cướp đi và trao lại cho Tổng Giám Mục thành Goa, ông này đã cho nghiền nát răng Phật và đem đổ ra biển.

Tại Việt Nam phong trào tôn thờ Xá Lợi bắt đầu từ năm 1952, do Đại Đức Naranda, người Tích Lan, rước một viên Xá Lợi Phật hỷ cúng cho Chùa Xá Lợi, và một viên Xá Lợi khác cho chùa Kỳ Viên. Cũng trong năm này, một phái đoàn Phật Giáo Tích Lan trên đường đi dự Đại Hội Phật Giáo Thế Giới kỷ hai tại Tokyo, có ghé qua Saigon và có mang theo một viên ngọc Xá Lợi để tặng cho Nhật Bản. Một cuộc rước Xá Lợi được tổ chức ngày 13 tháng 9 năm 1952, Xá Lợi Phật được rước từ Hải Cảng Saigon, đi qua nhiều đại lộ, về tới trường Đại Học Bình Dân (Université Populaire) và tôn trí bàn thờ tại đây 24 giờ đồng hồ. Trong cuộc diễu hành cờ Phật Giáo Thế Giới đã được trưng ra. Đây là lần đầu tiên Phật tử Việt Nam được chiêm ngưỡng Xá Lợi của Phật. Ước lượng đã có đến hàng vạn người đã từ muôn phương đổ về Thủ Đô để được chiêm bái Xá Lợi.

Xá Lợi toàn thân của hai vị cao tăng Chùa Đậu.

Chùa Đậu, một ngôi chùa cổ đã được xây dựng cách đây khoảng trên 600 năm, nằm giữa ranh giới hai tỉnh Hà Đông và Hà Nam Bắc Việt và được liệt vào hàng những cổ tích bậc nhất phải bảo tồn. Có hai vị cao tăng ở đây đã chứng đắc,

sau khi viên tịch đã để lại nhục thể còn nguyên vẹn cho hậu thế.

Tương truyền, khi chùa mới khởi công, có hai nhà sư trẻ tuổi là hai anh em ruột: Anh tên là Nguyễn Khắc Trường, em là Nguyễn Khắc Minh, tới xin cư trú để tiếp tục tu hành. Cũng có nguồn tin cho rằng đây là hai anh em sinh đôi, đã đứng quyền góp rồi cất lên ngôi chùa này. Hai vị đã khổ công tu hành nên đã định trước được nhiều năm về ngày quý ngài sẽ viên tịch.

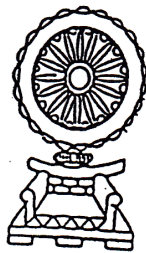
Một hôm hai ngài họp các đệ tử lại và bảo rằng: 'Quý ngài sẽ nhập thất trì kinh liên tiếp trong bảy ngày không ai được vào. Chỉ khi nào trong phòng dứt hẳn tiếng mõ tức lúc đó quý ngài đã viên tịch mới được mở cửa ra, và thi thể cứ giữ nguyên khỏi chôn cất gì cả. Và mọi việc đều tiến hành như ngài đã bảo. Tiếng mõ bên trong vẫn vẳng vẳng đều đặn sáu ngày. Khoảng quá Ngọ ngày thứ bảy thì tiếng mõ của quý ngài thưa và yếu dần đi cho đến chiều tối thì ngưng hẳn. Theo lời dặn của quý ngài, vào gần nửa đêm các đệ tử mới mở cửa vào thì quả nhiên nhục thể quý ngài vẫn ngồi ngay ngắn như tọa thiền và trở thành hai pho tượng bằng da bằng thịt như vẫn còn sống vậy.

Năm 1930, trường Viễn Đông Bác Cổ Hà Nội đã chứng nhận đây là hai pho tượng bằng xương thịt nguyên vẹn, không hề có vết mổ xẻ gì hết, và có một lần trường bác cổ đã cho thợ sửa lại một bên đùi của một trong hai pho tượng này vì bị chuột khoét lõm vào.

Thế chất Xá Lợi của hai vị cao tăng này đã biến thành một bất hư bất hoại không cứng, không mềm cho nên kể từ đời nhà Trần đến nay đã hơn sáu trăm năm mà vẫn còn nguyên vẹn. Năm vừa rồi, một Phật tử ở Santa Ana về VN có ghé thăm chùa Đậu và chụp hình hai pho tượng của quý ngài mang qua và đã được các báo hằng ngày tại địa phương đăng tải. Vị này cũng còn cho biết thêm là các nhà khảo cổ Liên Xô đã mang các dụng cụ khoa học hiện đại tới chùa Đậu nghiên cứu và học hỏi. Theo các hình chụp quang tuyến X các nhà khảo cổ Liên Xô cũng phải công nhận rằng:



XÁ LỢI TOÀN THÂN CỦA VỊ CAO TĂNG CHÙA ĐẬU



XÁ LỢI TƯỢNG THÂN
(BÁNH XE PHÁP LUÂN)

BẢN TIN

Hai pho tượng này rõ ràng là hai bộ xương người với đầy đủ các lóng xương của những người bình thường.

Trái tim bất hoại, Xá Lợi của hòa thượng Quảng Đức.

Mùa Pháp Nạn năm 1963, Hòa Thượng Quảng Đức đã nhập định tự thiêu tại Thủ Đức Sài Gòn. Và sau khi hỏa táng xong thịt xương của ngài đều cháy hết, chỉ còn lại trái tim là nguyên vẹn không suy xuyến gì cả. Trái tim này của ngài đã được coi như là một Xá Lợi quý báu. Nhiều Phật tử lúc ấy đã thu lượm những mảnh xương vụn của ngài đem về thờ và coi đó như là Xá Lợi của một vị cao tăng chứng đắc.

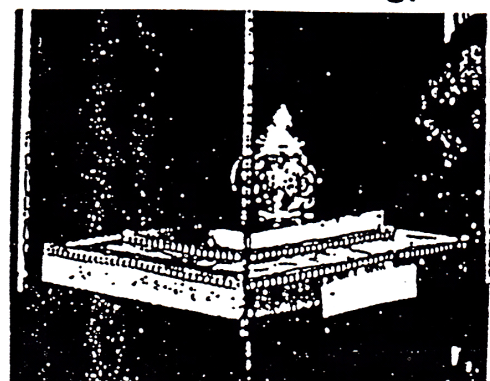
Ngọc Xá Lợi thờ tại chùa Tây Lai Tự.

Tại Hoa Kỳ, có Tây Lai Tự tọa lạc tại Hacienda, Los Angeles cũng thờ ngọc Xá Lợi tại viện Bảo Tàng của ngôi chùa này. Gần đây nhất, khoảng tháng 6 năm 1995, Hòa Thượng Tuyên Hóa, Viện Chủ Vạn Phật Thành tọa lạc tại Talmage road, Talmage, California, khi tịch diệt và sau khi hỏa táng nhục thân ngài xong, các đệ tử của Hòa Thượng tìm thấy ngọc Xá Lợi có nhiều màu sắc lóng lánh như những hạt kim cương. Hiện nay, chùa Vạn Phật có thờ phụng Xá Lợi của vị cao tăng chứng đắc này.

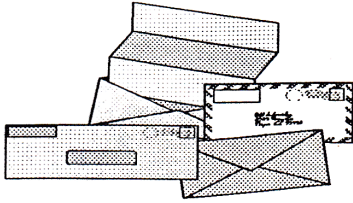
Ngọc Xá Lợi của Phật, của các Đại Đệ Tử của ngài là kết tinh của công đức tu hành nhiều kiếp mà kết thành, nên đã trở thành những bảo vật vô giá của thế gian.

Những nước Phật Giáo Tiểu Thừa như Tích Lan, Miến Điện, Thái Lan, Cam Bốt và Ai Lao có quan niệm rằng: 'Thấy được Xá Lợi Phật thì cũng như đã thấy được Phật'. Vì vậy đã tạo một niềm tin vô cùng mãnh liệt cho các vị tu sĩ Phật Giáo. Và niềm tin đó đã được nuôi dưỡng và phát triển trải dài qua nhiều thế kỷ. Nên không mấy ai ngạc nhiên khi thấy các quốc gia Tiểu Thừa đã chọn Phật Giáo làm Quốc Giáo và các vị tu sĩ Phật Giáo tại đây đã được dân chúng tôn kính ngang hàng với các vị Quốc Vương, Quốc Trưởng của họ.

Minh Đức Bùi Ngọc Bách



NGỌC XÁ LỢI TRONG VIỆN BẢO TÀNG ẤN ĐỘ



ANH ĐỖ VĂN HÙNG (GERMANY) : Đã gửi cho Hãng Tape HỘP KÝ GĐPT VINH NGHIEM HAI NGOAI năm 1995, muốn biết những ai tham dự trong đó, Hãng xem lại Bản tin số 9195 & 1196, trong phần Hiệp Kỳ. Chủ Lê Thượng Tọa Cố Vấn Giáo lý Thích Minh Thông, người đại số đó là Anh Nguyễn Hoài Huỳnh Trưởng GĐPT Giác Minh, cháu ngoại Bác Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi, người điều khiển chương trình Anh Tuệ Linh, Huỳnh Trưởng phát biểu trước khi kết Giây thân ái Anh Hồng Liên Phan Cảnh Tuân.

Phiên họp tại nhà Huỳnh Trưởng Ngô Mạnh Thu vào tháng 7 năm 1995 hy vọng Hãng nhỏ được một số thân hữu của chúng ta.

Anh Đỗ Văn Hùng nhờ Bản Tin chuyển lời : Kính thăm quý Anh Chị trong Ban Chấp Hành và tất cả quý Anh Chị Nhóm viên.

Về đề nghị của Hãng làm Huy hiệu của Nhóm để cho mỗi Nhóm viên đeo lúc mặc đồng phục, đề nghị này rất hợp lý, Ban Chấp Hành đang nghiên cứu mẫu và sẽ nhờ Anh Tuệ Linh thực hiện việc này.

Về đề nghị Bản Tin nên tăng lên 12 trang, thật ra thì càng nhiều trang càng tốt nhưng nó còn đòi hỏi Nội dung chứa những gì có thiết thực cho chúng ta chăng ? Chúng ta có đủ tài chánh để làm lâu dài không ? Tiền in ấn thì ít nhưng tiền tem gửi thì nhiều hơn, Biên Bản lần trước có quyết định tăng thêm 2 trang, tổng cộng 6 trang đã là khá khấn. Làm thế nào để chúng ta có thể thực hiện lâu dài, ít ra Bản Tin cũng đã phát hành được 33 số và trải qua hơn 5 năm rồi !

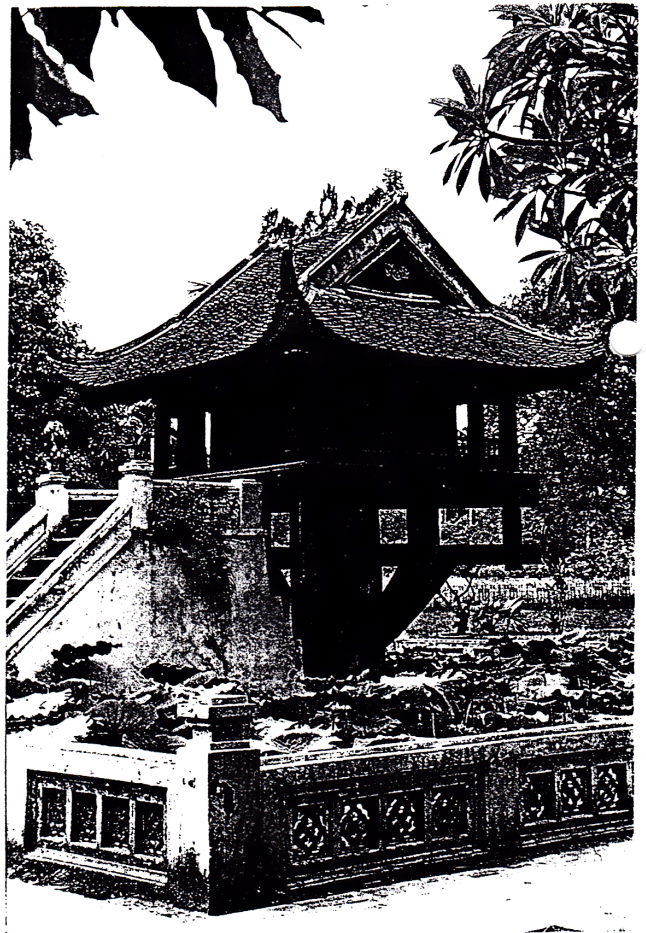
Về đề nghị phần địa chỉ gửi nên đem ra trang sau, đa số đều làm như vậy, sẽ nghiên cứu lại về đề phía trước như hiện nay trang trong hơn và về mặt kỹ thuật thích hợp cho THƯ NGỎ hơn.

Cả 3 đề nghị của Hãng đều được quan tâm, sẽ thực hiện những gì hợp lý, Cảm ơn và hoan nghênh đã đóng góp ý kiến.

Chúc Hãng và quý quyền vạn an.

ANH VÕ VĂN PHÚ (264 Church St. Madison, MS. 39110-8955) : Cảm ơn Phú đã gửi thư, mong Phú sẽ gia nhập Nhóm Ái Hữu, sẽ gửi cho Phú một tờ Lý Lịch, Phú điền xong gửi trả lại, Vui lòng gửi kèm check ghi : TUYẾN TRẦN \$30.00 cho niên liêm 1996, Nhóm Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vinh Nghiem Hải Ngoại hiện nay đã có 66 Anh, Chị, Em tham gia, Về địa chỉ Anh Phạm Minh Tâm cũng sẽ gửi cho Phú cũng với một vài tài liệu khác, Thân mến, Chúc Phú và quý quyền Vạn sự cát tường.

Người phụ trách Bản Tin



Đài Liên hoa chùa Diên Hựu, Hà Nội
The Lotus monument at Diên Hựu Pagoda,
Hà Nội City

Photo : Võ Văn Tường



ĐỨC PHẬT THÍCH CA

BẢN TIN

I.- ĐỨC PHẬT MỘT NHÂN VẬT LỊCH SỬ:

Đức Phật Thích Ca tên là Tất Đạt Đa (Siddhartha) họ Cù Đàm (Gautama) thuộc tộc Thích Ca, Ngài là một vị Thái tử, con vua Tịnh Phạn (Suddhodana) và Hoàng hậu Ma Gia (Maya), ở nước Ca Tỳ La Vệ (Kapilavatthu), xưa thuộc Ấn Độ, nay thuộc về nước Népal.

Hoàng hậu Ma Gia một hôm nằm mộng thấy có con voi trắng có 6 ngà từ trên không hiện ra rồi nhập vào thân bà, sau đó bà thụ thai. Đến gần ngày sanh nở, theo tục lệ Ấn độ xưa, Hoàng hậu phải trở về nhà của cha mẹ mình để sanh nở, trên đường về nước Câu Ly (Koliya), Hoàng hậu ghé qua vườn cảnh Lâm Tỳ Ni (Lumbini) nghỉ chơn. Trong khi dạo vườn hoa, Hoàng hậu Ma Gia dơ tay lên định hái một đoá hoa Vô ưu thì sanh Thái tử Tất Đạt Đa, đó là ngày Rằm tháng Tư năm 624 TTL Nơi đây, cuối thế kỷ 19 người ta đào được một trụ đá do vua A Dục (Asoka) dựng lên năm 250 TTL, xác nhận nơi đây Đức Phật đã Giáng sinh, nhờ đó các nhà nghiên cứu Tây phương tin chắc rằng Đức Phật là một nhân vật có thật.

II.- CUỘC ĐỜI THÁI TỬ TẤT ĐẠT ĐA :

Thái Tử vừa mới sinh ra, được ông tiên A TU ĐÀ (Asita) tu trong rừng núi Hy mã lập sơn đến thăm, sau đó ông cho Vua Tịnh Phạn biết rằng nếu Thái Tử nối ngôi vua sẽ trở thành một vị vua tài đức làm cho nước giàu, dân mạnh; Nếu đi tu, sẽ trở thành một bậc đại giáo chủ, sau khi sanh Thái Tử được 7 ngày thì Hoàng Hậu Ma Gia từ giả cõi đời, Vua Tịnh Phạn giao Thái Tử cho dì ruột của Ngài là Bà Ma Ha Ba Xà Ba Đề nuôi dưỡng.

Tin lời của ông Tiên A Tu Đà , vua Tịnh Phạn đã chăm sóc giáo dục Thái tử trở nên văn võ song toàn. Năm Thái Tử lên 16, Vua Tịnh Phạn cưới vợ cho Thái Tử là công chúa Gia Du Đà La (Yasodhara), một thời gian sau công chúa Gia Du Đà La sinh một Hoàng nam, đặt tên là La Hầu La (Rahula), đó là một người con duy nhất của Thái Tử Tất Đạt Đa.

Vua Tịnh Phạn cũng xây dựng những cung điện mùa Hè, mùa Đông cho Thái Tử nghỉ ngơi, vui chơi với những đoàn vũ nữ, ngày đêm múa hát. Nhưng tất cả những thứ đó trong cung điện cũng không làm cho Ngài vui mãi được.

III.- NHỮNG NHẬN THỨC CỦA THÁI TỬ VỀ CUỘC ĐỜI :

Thái tử muốn xem cảnh thành Ca Tỳ La Vệ, lần đầu tiên ra cửa Đông, Ngài thấy một người Già, râu tóc bạc phơ, lưng còng, gối mỏi, dưới mắt Ngài người Già trông thật xấu xí. Lần thứ hai ra cửa Nam, Ngài thấy một người bệnh đang đau đớn oằn oại, rên la, kêu khóc vì cơn bệnh hành hạ. Lần thứ ba ra cửa Tây, Ngài thấy một người chết, thân nhân kêu gào than khóc thảm thiết.

Thái tử đã nhận thấy cảnh Già, Bệnh, Chết là một chuỗi kết nối của cuộc đời mà mọi người ai cũng phải trải qua. Rồi một lần khác Thái Tử ra cửa Bắc, Ngài thấy một Tu sĩ tướng mạo đoan trang, thông dong tiến bước.

Những cảnh Sanh, Già, Bệnh, Tử và và hình ảnh của Tu sĩ đã cho Thái Tử một nhận thức cuộc đời là Khổ, giàu sang, oai quyền cũng không tránh khỏi, có lẽ chỉ có sống một đời Tu sĩ mới có thể tìm được con đường thoát khổ và cứu giúp cho mọi người.

IV.- ĐI TÌM CHÂN LÝ ĐỂ CỨU KHỔ CHO MỌI NGƯỜI :

Thái Tử xin phép Vua Tịnh Phạn cho Ngài xuất gia để trở thành Tu sĩ, Vua cha không chấp thuận. Vào một đêm kia, Thái Tử lén nhìn vợ, con rồi cưỡi ngựa Kiền Trắc (Kanthala) cùng với tên giữ ngựa Xa Nặc (Sandaka) trốn khỏi cung điện, đêm đó nhằm Mùng 8 tháng Hai. Đến bờ sông A Nô Ma, Ngài cắt tóc,tháo những trang sức châu báu giao cả cho Xa Nặc để mang về dâng lên Vua Tịnh Phạn. Ngài đã quyết chí đi tìm chân lý vào năm 19 tuổi.

Rồi Ngài đến rừng Ưu Lâu Tần La bên sông Ni Liên Thuyền (Nairanjanà) bắt đầu tu khổ hạnh với các tu sĩ Kiêu Trần Như, Ác Bệ, Thập Lich Ca Diếp, Ma Ha Nam Câu Ly và Bạc Đề, trải qua nhiều năm tu khổ hạnh, Tu sĩ Tất Đạt Đa không tìm được chân lý như Ngài mong tìm, một hôm Ngài xỉu vì kiệt sức, một thiếu nữ tên là Tu Xà Đề thấy Ngài như thế, có dâng cho Ngài một bát cháo sữa, Ngài dùng bát cháo ấy và nhận thức rằng người tu hành phải gìn giữ thân xác quân bình để phát triển trí tuệ, từ đó ngài bỏ lối tu khổ hạnh, năm người bạn kia cũng rời bỏ Ngài.

Ngay sau đó Ngài đến sông Ni Liên Thuyền tắm rửa cho thân xác sạch sẽ, rồi tiến đến cây Bồ đề để ngồi Thiền. Ngài đã nguyện rằng: " Nếu ta không tìm ra Chân Lý thì quyết không rời khỏi cây Bồ Đề này ". Một lần Ngài đã ngồi tĩnh tọa tham thiền luôn trong 49 ngày đêm, cuối cùng chiến thắng Ma vương chứng quả Niết Bàn, đó là vào lúc canh Tư

ngày mồng 8 tháng Chạp năm 594 TTL, năm đó Ngài được 30 tuổi. Từ đó người ta tôn xưng Ngài là Phật, là một bậc Đại Giác ngộ, thoát khỏi sinh tử, luân hồi.

V.- SỰ HOÀNG HÓA CHÚNG SANH :

Sau khi thành đạo, Ngài đã đến Vườn Lộc Uyển để giảng đạo cho 5 người cùng tu lúc trước. Bài thuyết pháp đầu tiên là Bài TỬ ĐIỆU ĐẾ Ngài vạch rõ 4 chân lý : Sanh, Già, Bệnh, Chết là Khổ và muốn Giải thoát phải tu theo BÁT CHÁNH ĐẠO do vậy mà thời Pháp này còn gọi là chuyển Pháp luân, và dùng biểu hiệu bánh xe với 8 chiếc cam.

Khi tại thế, Đức Phật đi hoàng hoá nhiều nước trong xứ Ấn Độ, Đệ tử xuất gia của Ngài có đến 1250 vị, trong đó có Bà Ma Ha Ba Xà Ba Đề, công chúa Gia Du Đà La, Hoàng tử La Hầu La, ngoài thường dân ra, nhiều vị Quốc vương, Hoàng Hậu, Thái tử, Công chúa, và các Đại thần của nhiều nước theo quy y với Ngài. Đức Phật giảng dạy nhiều vấn đề cho người ta tu học, người sau chia thành 5 thời thuyết Pháp : Thời kỳ thứ nhất trong 21 ngày, Ngài thuyết Kinh Hoa Nghiêm cho Đại chúng tu theo Đại Thừa. Thời kỳ thứ hai trong 12 năm, Ngài thuyết Kinh A Hàm , nói về Tam thừa. Thời kỳ thứ ba trong 8 năm, Ngài thuyết kinh Phương Đẳng để dẫn dắt Tiểu Thừa qua Đại Thừa. Thời kỳ thứ tư trong 22 năm, Ngài thuyết kinh Bát Nhã, nói về chân lý vũ trụ, cái thật tướng ' Vô tướng ' của các pháp. Thời kỳ thứ năm trong 8 năm, Ngài thuyết Kinh Pháp Hoa và Niết Bàn, kinh Pháp Hoa nói về Nhất thừa và nói rõ nguyên nhân Phật giảng sinh là để ' Mở đường, chỉ lối cho chúng sanh giác ngộ để nhập

vào sự hiểu biết của Phật ' (Khai, Ngộ, Thi, Nhập, Tri kiến Phật).

VI.- NHẬP NIẾT BÀN :

Phật đã hoá độ chúng sanh trong 50 năm, rồi Ngài đến rừng Sa la trong xứ Câu Ly để kiết hạ, một hôm có ông Thuần Đà làm nghề đốt than, thỉnh Phật về nhà cúng dường , Ngài dùng một bát *cháo nắm heo rừng* (nắm có tên là *nắm heo rừng*), sau đó Ngài từ giả ông Thuần Đà để đi đến rừng Sa La, đến nơi Ngài treo võng lên hai cây Sa La nằm , Ngài bảo cho ông A Nan biết Ngài sắp nhập Niết Bàn, nhiều người nghe tin ấy, đến nơi viếng Ngài, trong đó có ông Tu Bạt Đà La (Subhadra) xin thọ giới Sa di, Ngài nhận cho, đó là vị đệ tử cuối cùng của Phật . Trong thời gian chỉ có một ngày một đêm đó, Ngài giảng trọn bộ kinh Đại Bát Niết Bàn. Sau đó Ngài phú chúc :

- Y, bát trao truyền cho ông Ma Ha Ca Diếp, do đó ông Ma Ha Ca Diếp là đệ nhất Tổ.
- Các đệ tử phải lấy giới luật làm Thầy.
- Ở đâu các Kinh phải ghi : ' Ta nghe như vậy '
- Xá lợi của Ngài phải chia cho : Thiên cung, Long cung, và Thế gian, phần này về sau chia cho 8 vị Quốc vương đương thời.

Dặn dò xong, Đức Phật nằm quay đầu về hướng Bắc, mình nghiêng phía tay phải, mặt nghiêng về hướng Tây, hai chân duỗi về phương Nam, Ngài nhập định rồi vào Niết Bàn, nhằm ngày Rằm tháng Hai năm 544 TTL. Năm đó Ngài tròn 80 tuổi, Phật lịch được lấy kể từ năm đó.

PSÚC TRƯNG

Sách tham khảo : Phật Học Phổ Thông, khoá I & II, Hoà Thượng Thích THIÊN HOÀ, THPG TP. HCM ấn hành năm 1989.
Phật Pháp, chương trình tu học của Gia Đình Phật Tử, nhiều Tác giả, THPGVN, tái bản lần thứ II năm 1951.
Lược sử Phật Giáo Ấn Độ, Hoà Thượng Thích THANH KIỂM, Vạn Hạnh xuất bản năm 1963.
Cuộc Đời Đức Phật, dịch giả Hoà Thượng Thích TRÍ CHƠN, GHPGVNTNHNTHK VHV ấn hành năm 1994

